

Số: /KH-UBND

Chiêm Hóa, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

Căn cứ Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông;

Thực hiện Công văn số 1156/UBND-VHXXH ngày 24/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 83-KH/TU ngày 13/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Thực hiện Kế hoạch số 91-KH/ĐU ngày 16/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Ủy ban nhân dân xã Chiêm Hóa xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 29-CT/TW, tạo bước chuyển biến căn bản, mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của chính quyền, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và phân luồng học sinh. Coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã Chiêm Hóa trong giai đoạn mới.

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Đảng ủy xã nhằm tạo bước chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp chính quyền, cán bộ và Nhân dân đối với công tác phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC) và phân luồng học sinh. Xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức trong hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò của hiệu trưởng các trường học và trưởng các thôn trong triển khai thực hiện Chỉ thị.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị và các thôn tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị đến từng

cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã với nhiều hình thức đa dạng như: Sử dụng hệ thống truyền thanh cơ sở, lồng ghép vào các cuộc họp thôn để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

- Việc triển khai Chỉ thị số 29-CT/TW phải quyết liệt, đồng bộ, bám sát các chỉ tiêu của Đảng ủy xã và phù hợp với đặc điểm thực tế của xã Chiêm Hóa.

II. MỤC TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030

1. Giáo dục mầm non

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.
- Thực hiện lộ trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi theo hướng dẫn của tỉnh. Huy động trẻ đi nhà trẻ đạt từ 50% trở lên, trẻ em đi học mẫu giáo đạt trên 99%.

2. Giáo dục phổ thông và xóa mù chữ

- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và Trung học cơ sở mức độ 3. Triển khai hiệu quả giáo dục bắt buộc cấp Trung học cơ sở theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tỷ lệ thanh, thiếu niên trong độ tuổi 15-18 tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương đạt trên 80%.
- Duy trì vững chắc phổ cập xóa mù chữ mức độ 2. Tỷ lệ người trong độ tuổi từ 15-35 được công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt 100%.

3. Phân luồng và đào tạo sau Trung học phổ thông

- 100% học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông được tiếp cận các dịch vụ hướng nghiệp và tư vấn nghề nghiệp.
- Tỷ lệ chuyển cấp từ Trung học cơ sở lên Trung học phổ thông và trình độ khác đạt 98% trở lên; tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau Trung học phổ thông đạt trên 50%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, nhất là người đứng đầu về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục và đào tạo, về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu phát

triển kinh tế - xã hội của xã Chiêm Hóa. Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet. Tận dụng tối đa hệ thống loa truyền thanh tại 100% các thôn và Trang thông tin điện tử xã để phổ biến chủ trương, chính sách về giáo dục. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu, cơ quan và thôn làm tốt.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 48-KH/ĐU ngày 18/12/2025 của Đảng ủy xã Chiêm Hóa về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; các quy định về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Đưa chỉ tiêu phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ cho người lớn vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của UBND xã, các trường học và các thôn để tổ chức thực hiện. **Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, nhà trường, các thôn, cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu.** Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Phổ cập Giáo dục – Xóa mù chữ. Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình điểm về giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm chủ động thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số trong xây dựng xã hội học tập. Tập trung ứng dụng đồng bộ công nghệ số trong điều tra, cập nhật dữ liệu người mù chữ, quản lý lớp học, biên soạn và chia sẻ học liệu điện tử; đồng thời huy động tối đa đội ngũ giáo viên, đoàn viên, hội viên cùng lực lượng thanh niên tình nguyện tham gia giảng dạy, hướng dẫn người dân biết đọc, biết viết và tiếp cận kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản. Đoàn Thanh niên xã phụ trách hướng dẫn cài đặt VNeID và các ứng dụng học tập trực tuyến cho nhân dân tại các thôn đặc biệt khó khăn và các thôn có chỉ tiêu đạt thấp. Khuyến khích xây dựng, nhân rộng các mô hình “Lớp học số cộng đồng”, “Góc học tập số”,... tại Trung tâm Học tập cộng đồng xã, Nhà văn hóa xã và thôn; gắn kết chặt chẽ phong trào với việc triển khai các chương trình chuyển đổi số quốc gia, nhằm nâng cao năng lực số cho người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ, người lớn tuổi, lao động nông thôn. Phấn đấu đến năm 2030, 100% người biết chữ có khả năng sử dụng thiết bị số phục vụ hiệu quả cho hoạt động học tập và sinh kế, góp phần củng cố vững chắc kết quả xóa mù chữ, phát triển văn hóa đọc và đẩy mạnh học tập suốt đời trong toàn xã hội.

2. Tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục, đào tạo, trong đó đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục ngoài công lập theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phát huy vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong tham mưu, đề xuất và phối hợp thực hiện các nội dung về biên chế, tổ chức bộ máy, chính sách đối với nhà giáo và bố trí, phân bổ ngân sách cho giáo dục theo quy định và phân cấp của cấp có thẩm quyền; bảo đảm nguyên tắc gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản lý nhân sự và tài chính, tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương hai cấp; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về giáo dục cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Phát huy vai trò của cơ quan chuyên môn, Hội khuyến học trong việc điều phối các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Triển khai hiệu quả chính sách thu hút của Trung ương và tỉnh để huy động được người giỏi ngoài lực lượng nhà giáo tham gia giảng dạy, huấn luyện trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục; khai thác tài nguyên giáo dục mở, liên thông, thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

- Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho phát triển giáo dục và đào tạo; bố trí ngân sách địa phương theo đúng quy định, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục nâng cao tính chủ động về tài chính. Đồng thời, rà soát, sử dụng hiệu quả quỹ đất và tài sản công; ưu tiên bố trí quỹ đất cho các dự án giáo dục, tập trung tháo gỡ khó khăn trong giải phóng mặt bằng; tập trung hoàn thiện cơ sở vật chất cho các trường mầm non để đạt mục tiêu phổ cập trẻ 3-5 tuổi; đẩy mạnh phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn xã để giữ vững chỉ tiêu 50% trẻ đi nhà trẻ. Sắp xếp, khai thác hợp lý trụ sở, tài sản công dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy để phục vụ hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn xã thực hiện đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, tiếp cận dần các địa phương, trường học phát triển trong tỉnh. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, tiếp nhận viên chức ngành giáo dục đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định, lựa chọn được người có đạo đức, có năng lực, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm. Thực hiện tốt việc phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

- Các đơn vị trường học thường xuyên tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học; gắn nội dung học với thực tiễn, tăng cường hoạt động thực hành, kỹ năng sống.

- Thực hiện chính sách tiền lương, đãi ngộ, thu hút, khuyến khích, ưu đãi đối với giáo viên theo quy định hiện hành. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách của tỉnh nhằm thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn giỏi, sinh viên tốt nghiệp xuất sắc làm việc, gắn bó lâu dài tại xã, chính sách hỗ trợ đào tạo nâng cao trình độ đối với viên chức ngành giáo dục. Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý giáo dục, giáo viên nhằm nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

4. Nâng cao năng lực và chất lượng quản lý nhà nước, huy động các nguồn lực đảm bảo cho công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Các đơn vị trường học nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; bảo đảm tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Ưu tiên bố trí nguồn lực theo quy định để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, trong đó tập trung thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Phấn đấu đạt tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học lên đại học, cao đẳng từ 50% trở lên. Kien toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm.

- Rà soát, sắp xếp, kiện toàn mạng lưới cơ sở giáo dục, điểm trường, lớp học theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế địa phương; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các trường trong lộ trình đạt chuẩn quốc gia, các trường mầm non có học sinh bán trú theo hướng chuẩn hóa, kiên cố hóa. Hoàn thiện cơ sở vật chất các điểm trường lẻ tại các thôn sau sắp xếp để đảm bảo

100% học sinh trong độ tuổi đều được đến trường thuận lợi.

- UBND xã tiếp tục rà soát, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục thường xuyên theo hướng mở, linh hoạt, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; gắn công tác xóa mù chữ với phổ biến kiến thức, kỹ năng sản xuất, chuyển giao công nghệ và đào tạo nghề phù hợp điều kiện của xã.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp trong và ngoài tỉnh để đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo; khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục ngoài công lập theo quy định của pháp luật.

- Hội Khuyến học, Trung tâm Học tập cộng đồng và các nhà trường tích cực phối hợp với các tổ chức chính trị – xã hội trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ và phân luồng học sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trường học trên địa bàn xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tham mưu giúp UBND xã các nội dung liên quan, sơ kết hằng năm và tổng kết giai đoạn việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Các đơn vị trường học trên địa bàn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 91-KH/ĐU ngày 16/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy và Kế hoạch của UBND xã đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Đưa các chỉ tiêu phổ cập giáo dục (gồm: Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3-5 tuổi năm 2026; duy trì phổ cập giáo dục tiểu học và Trung học cơ sở mức độ 3), duy trì sĩ số và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở vào kế hoạch hằng tháng và năm học của nhà trường, cá nhân; **gắn kết quả thực hiện các chỉ tiêu trên với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên.**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, tham mưu cho UBND xã các giải pháp giữ vững sĩ số, nâng cao chất lượng PCGD, phân luồng, đào tạo sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Chính trị - Xã hội xã

Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW; đồng thời phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã

hội trong công tác chỉ đạo, triển khai các nghị quyết, chương trình, các chủ trương, cơ chế, chính sách có liên quan; tích cực tham gia vận động học sinh đi học chuyên cần, phân luồng, đào tạo sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

4. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX tổ chức các buổi tư vấn hướng nghiệp ngay tại nhà văn hóa thôn, quyết liệt thực hiện chống bỏ học, đảm bảo các cháu học hết lớp 9, đồng thời tuyên truyền thay đổi tư duy cho con đi học nghề do hoàn cảnh kinh tế, học lực yếu hoặc có ý định đi làm sớm.

Căn cứ nội dung kế hoạch trên, yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thôn triển khai, thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy; (B/cáo)
- TT HĐND xã; (B/cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các TC CT-XH xã; (Phối hợp)
- Chánh VP, Phó CVP;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trường Minh